

Bản án số: 617/2020/HSST

Ngày: 24/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH – TỈNH TH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thư

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viên

2. Ông Trần Trọng Tú

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Nhung -
cán bộ tòa án nhân dân TP TH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP TH tham gia phiên tòa: Bà
Nguyễn Thị Hương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân
thành phố TH xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 627/2020/HSST 30/11/2020
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 628/2020/QDXXST - HS ngày ngày
11/12/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tô Văn T**, sinh ngày 20 tháng 12 năm 1980

Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam;

Nơi ĐKKHKT: Xóm Kim Long 1, xã Bình Sơn, TP Sông Công, tỉnh TH.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn:
07/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền,
đoàn thể): Không; Con ông: Tô Văn H (Đã chết); Con bà: Lưu Thị M, sinh năm
1953(Trú tại: Xóm Kim Long 1, xã Bình Sơn, TP Sông Công, tỉnh TH); Gia đình
có 04 anh em, bị cáo là con thứ 03; Có vợ: Trần Thị H, sinh năm 1989; có 02
con: Lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015

- Tiền án, tiền sự: Không có.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH (bị tạm giữ,
tạm giam từ ngày 10/9/2020 đến nay). Có mặt tại phiên tòa

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Chị Trần Thị H, sinh năm 1989
(Có mặt tại phiên tòa)

Trú tại: Xóm Kim Long 1, xã Bình Sơn, TP Sông Công, tỉnh TH

*** Người chứng kiến :**

1. Ông Tăng Đình Hg, sinh năm 1960 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 09, phường Tân Lập, TP. TH, tỉnh TH.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 10/9/2020, tổ công tác Công an phường Tân Lập, thành phố TH làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại tổ 7 của phường thì phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh BKS 38H7 – 2028 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác áp sát đối tượng và yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, nam thanh niên khai nhận tên là Tô Văn T và tự nguyện giao nộp 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (T khai là Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Tô Văn T và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh BKS 38H7 – 2028 và số tiền 100.000 đồng Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố TH tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tô Văn T tại Xóm Kim Long 1, xã Bình Sơn, TP Sông Công, tỉnh TH. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ gì.

Tiến hành mở niêm phong và cân xác định toàn bộ khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của T có khối lượng là: 0,160 gam, lấy toàn bộ số chất bột màu trắng niêm phong kí hiệu T gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 1182/KL-KTHS ngày 18/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu **T** gửi giám định là chất ma túy, loại **Heroine**, có khối lượng là **0,160 gam**.

Tại Cơ quan điều tra, Tô Văn T khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 10/9/2020, T một mình điều khiển xe mô tô BKS 38H7- 2028 đi từ chỗ làm của T tại khu công nghiệp Sông Công 2, thành phố Sông Công, tỉnh TH đi đến khu vực Công ty may Glonic thuộc phường Phú Xá, thành phố TH để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp 02 thanh niên, trong đó có 01 thanh niên tên Đoàn và 01 thanh niên không quen biết (Không rõ lai lịch, địa chỉ của 02 thanh niên này). Sau đó, 02 thanh niên trên nhờ T bán hộ 01 gói Heroine cho 01 nam thanh niên tên Luyện(không rõ lai lịch, địa chỉ) tại khu vực Trung tâm Thương mại VinCom thuộc phường Quang Trung, thành phố TH và trả công cho T 100.000 đồng. T đồng ý. Sau đó, người đàn ông T không biết tên đưa cho T 01 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng. T cầm gói ma túy trên trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy đi bán ma túy cho Luyện nhưng đi được khoảng 200m thì bị Tổ công tác Công an phường Tân Lập phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên. Trước đó, T khai đã bán hộ ma túy cho nam thanh niên tên Đoàn và nam thanh niên trên vài lần nhưng không rõ thời gian, địa điểm cụ thể, mỗi lần được trả công 100.000đồng, trong đó có lần bán ma túy cho Luyện.

Lời khai nhận của Tô Văn T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong kí hiệu T bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh, BKS 38H7 – 2028, số máy 3S31040439, số khung RLCS3S3106Y040439. Đăng ký xe mang tên Nguyễn Quốc Hoàn; số tiền 100.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Hiện vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 646/CT-VKSTPTN, ngày 30/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, tỉnh TH đã truy tố Tô Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự .

Kết thúc phần xét hỏi, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TH giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tô Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù giam. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- + Tịch thu tiêu hủy : 01 bì niêm phong kí hiệu T bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định;

- + Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh, BKS 38H7 – 2028, số máy 3S31040439, số khung RLCS3S3106Y040439. Đăng ký xe mang tên Nguyễn Quốc Hoàn; Số tiền 100.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí toà án: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, của Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] . Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Tô Văn T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 11 giờ 00 phút, ngày 10/9/2020, tại khu vực tổ 07, phường Tân Lập, thành phố TH, Tô Văn T đã có hành vi nhận **0,160** gam Heroine của 02 nam thanh niên không rõ lai lịch địa chỉ thuê T mang đi bán cho một người đàn ông tên Luyện và được trả công 100.000 đồng, T chưa kịp bán gói ma túy trên thì bị tổ công tác Công an phường Tân Lập, thành phố TH phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi của nêu trên của Tô Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tội phạm và hình phạt của Tô Văn T được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Nội dung Điều 251 BLHS quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

4] . Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

- Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là mặt hàng cấm do Nhà nước độc quyền quản lý, song do háms lợi, bị cáo đã có hành vi nhận bán thuê ma túy cho các đối tượng để nhận tiền công, thu lời bất chính, việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng do háms lợi đã dẫn bị cáo đi vào con đường phạm tội. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình nên hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện lượng KH hồng của Nhà nước đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp và cần được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước, nhưng qua xác minh bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì giá trị, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

+ Cần tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong kí hiệu T bên trong chứa ma túy, mẫu hoàn lại sau giám định;

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh, BKS 38H7 – 2028, số máy 3S31040439, số khung RLCS3S3106Y040439. Đăng ký xe mang tên Nguyễn Quốc Hn thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai khoảng tháng 05/2020 bị cáo mua của một người đàn ông bị cáo không rõ tên tuổi địa chỉ chiếc xe trên với giá 3.500.000đồng, không làm giấy tờ mua bán, chiếc xe trên bị cáo tự bỏ tiền ra mua và sử dụng làm phương tiện phạm tội. Về đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Quốc Hn, quá trình điều tra không xác định được con người có thông tin Nguyễn Quốc Hn là chủ sở hữu xe chiếc xe trên. Chị Trần Thị H là vợ bị cáo T xác định chiếc xe trên bị cáo mua khoảng tháng 5/2020 là tiền của bị cáo T, T sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại, chị xác định không liên quan đến chiếc xe trên và không có yêu cầu gì. Hội đồng xét xử thấy: Chiếc xe trên là tài sản riêng của bị cáo, sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe mô tô trên là phù hợp và có căn cứ.

+ Về số tiền 100.000 đồng tiền (tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam) thu giữ của bị cáo, bị cáo khai đây là số tiền bị cáo được trả công khi được thuê đi bán ma túy, nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền trên là phù hợp.

[8]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ Tô Văn T khai được 01 nam thanh niên tên Đ và 01 nam thanh niên không biết tên thuê bị cáo bán cho người đàn ông tên Luyện. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của nhưng người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Ngoài ra T còn khai nhận đã nhiều lần được Đoàn và nam thanh niên không quen biết đưa ma túy để đem bán nhưng T không nhớ thời gian, địa điểm và người đã mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không có cơ sở làm rõ để xử lý

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Tô Văn T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Tô Văn T: 30 (Ba mươi) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/9/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong kí hiệu T bên trong chứa ma túy và vỏ bao mẫu hoàn sau giám định, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh TH và chữ ký ghi tên Ngô Đức C, Nguyễn Thành Trg.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe mô tô, loại xe: Hai bánh từ 50-175 cm³, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Sirius, màu sơn xanh, Dung tích xi lanh: 110; BKS 38H7 – 2028, số máy 3S31040439, số khung RLCS3S3106Y040439. Xe đã cũ, đã qua sử dụng; Số tiền 100.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam (Ủy nhiệm chi số 125 ngày 27/11/2020)

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 160 ngày 03/12/2020; ủy nhiệm chi số 125 ngày 27/11/2020)

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;*
- Công an TPTN;*
- THA phạt tù;*
- Sở Tư pháp TN;*
- Bị cáo;*
- Lưu hồ sơ vụ án.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Anh Thư

**TAND TP. TH
TỈNH TH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TH, ngày 21 tháng 02 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi..... giờ.....ngày 21 tháng 02 năm 2019

Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân thành phố TH

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Bà Trần Kim Liên

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/TLST - HS ngày 15 tháng 01 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Vũ Văn T, sinh ngày 27 tháng 03 năm 1973.

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký NKTT: Tổ 12, phường Quan Triều, TP TH, tỉnh TH.

Căn cứ các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng : Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn T: **36** (Ba mươi sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 30/10/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T (Bì niêm phong chứa chất ma túy).

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 95 ngày 04/01/2019).

* *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

* *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ..... phút, ngày 21 tháng 02 năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

VKSND, Tỉnh, TP;

- Công an TPTN;

- THA phạt tù;

- Sở Tư pháp TN;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

Nơi nhận:

VKSND, Tỉnh, TP;

- Công an TPTN;

- THA phạt tù;

- Sở Tư pháp TN;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;*
- Công an TPTN;*
- THA phạt tù;*
- Bị cáo;*
- Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, người làm chứng, vật chứng thu giữ. (BL: 14-40)

Vật chứng của vụ án là: 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới sắt B40; 01 bó lưới sắt B40 có chiều dài 3m.

Tại bản kết luận số 158/HĐĐGTS, ngày 29 tháng 5 năm 2014 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: Tổng giá trị tài sản trên là 442.500đ. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Phương đại diện công ty CP Trung Tín quản lý, sử dụng, ông Phương không có yêu cầu đề nghị gì.

Tuy tài sản do Trần Phi Hùng trộm cắp có giá trị dưới 2 triệu đồng nhưng trước đó Hùng đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi nêu trên của Trần Phi Hùng đã cấu thành tội phạm hình sự.

Bản cáo trạng số 314/KSĐT - KT, ngày 14/7/2014 của VKSND thành phố TH truy tố Trần Phi Hùng về tội “Trộm cắp tài sản “ theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự đối xử phạt Trần Phi Hùng từ đến tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2014.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát, các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác..

XÉT THẤY

Khoảng 5 giờ 30 phút, ngày 13/5/2014, tại công trường xây dựng của Công ty cổ phần Trung Tín thuộc tổ 9, phường Trung Vương, TPTN. Trần Phi Hùng là đối tượng nghiện ma túy, đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản đã thực hiện hành vi trộm cắp của Công ty cổ phần Trung Tín 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới B40 và 01 bó lưới sắt B40 dài 3m, tổng trị giá là 442.000đ. Khi Hùng đang mang tài sản trộm cắp đi

tiêu thụ thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hiện tài sản đã được thu hồi trả cho công ty cổ phần Trung Tín quản lý, sử dụng.

Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS là thành khẩn khai báo bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Mức án đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự:

Toàn bộ tài sản do Hùng trộm cắp đã được thu hồi trả lại Công ty cổ phần Trung Tín, đại diện là anh Nguyễn Văn Phương, anh Phương không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự,

- Xử phạt Trần Phi Hùng: () tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 14/5/2014.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng Hình sự: Quyết định tạm giam Trần Phi Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự. Pháp lệnh số 10/2009/PL - UBTNQH12 về án phí, lệ phí Tòa án: buộc Trần Phi Hùng phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Nơi nhận:

VKSND, Tỉnh, TP;

- Công an TPTN;

- THA phạt tù;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu